

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2106/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 9 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành chương trình hành động về hợp tác phòng
chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ giai đoạn 2006-2010**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005;

Căn cứ Chương trình hành động số 168/CTHĐ/VHTT-KH&CN-NN& PTNT-TC-TM-CA của 06 Bộ: Văn hoá- Thông tin, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Thương mại, Công an, ngày 19/01/2006 về hợp tác phòng và chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ giai đoạn 2006- 2010;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 372/SKH&CN ngày 21/8/2006 về việc đề nghị ban hành Chương trình hành động 168 của tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động về hợp tác phòng chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ giai đoạn 2006-2010.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Văn hoá - Thông tin, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Thương mại và Du lịch; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

CHỦ TỊCH
Nguyễn Xuân Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Về hợp tác phòng chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ giai đoạn 2006-2010

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2106/QĐ-UBND ngày 12/9/2006
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

I. Mục đích yêu cầu

Nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về sở hữu trí tuệ (SHTT), tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân chủ động xây dựng, đăng ký bảo hộ, khai thác, phát triển và bảo vệ quyền của mình đối với tài sản trí tuệ theo pháp luật.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước, công tác thực thi pháp luật về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh, bảo vệ có hiệu quả các quyền về sở hữu công nghiệp, quyền tác giả và quyền liên quan, quyền đối với giống cây trồng của tác giả, doanh nghiệp và người tiêu dùng theo pháp luật Việt Nam và các hiệp định, công ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

II. Nội dung chương trình

1. Tuyên truyền, phổ cập các quy định pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ

Trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước được phân công, các Sở, ngành chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ cập, hướng dẫn pháp luật về sở hữu trí tuệ. Các Sở, ngành đã mở chuyên mục trên Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi cần bố trí thời lượng thích hợp để tuyên truyền, hướng dẫn các quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ; tuyên truyền về tình hình và kết quả hoạt động thực thi pháp luật, phòng chống các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình trên địa bàn.

Cập nhật thường xuyên các văn bản mới của Nhà nước, những kiến thức về sở hữu trí tuệ, tuyên truyền các hoạt động thực thi pháp luật trên các phương tiện thông tin chuyên ngành khác do mình quản lý như tạp chí, chuyên đề, tập san...

Qua tuyên truyền, biểu dương các tổ chức, cá nhân gương mẫu, tích cực; nhắc nhở, cảnh báo các tổ chức, các nhân vi phạm; hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp, cá nhân xây dựng, đăng ký, xác lập quyền sở hữu đối với các đối tượng về sở hữu trí tuệ, khai thác, phát triển các tài sản sở hữu trí tuệ theo pháp luật quy định.

2. Đẩy mạnh các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm

Các Sở, ngành chỉ đạo các cơ quan, bộ phận chức năng thuộc quyền phối hợp và đẩy mạnh hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm quyền sở hữu công nghiệp, quyền tác giả và quyền liên quan, quyền đối với giống cây trồng; chú trọng các lĩnh vực trọng điểm thuộc nghĩa vụ, cam kết của Việt Nam trong các hiệp định, các công ước quốc tế, đặc biệt là các cam kết trong lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế; thực hiện các biện pháp ngăn chặn vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu tại cửa khẩu của tỉnh.

Tăng cường hơn nữa công tác phối hợp của các Sở, ngành trong công tác thực thi pháp luật về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh, có kế hoạch thống nhất và căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan kịp thời xử lý các vụ vi phạm cụ thể thuộc ngành mình quản lý, không để xảy ra những vụ vi phạm có ảnh hưởng đến tình hình chung của tỉnh và cả nước.

Chủ động phối hợp với cơ quan chức năng của các tỉnh, thành phố khác trong công tác trao đổi thông tin, phối hợp hành động nâng cao hiệu quả công tác phòng chống các hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ; tranh thủ sự chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương, nắm bắt kịp thời các chủ trương, mục tiêu, biện pháp hành động ở từng thời điểm, trong từng thời gian để vận dụng vào công tác phòng chống vi phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh đồng bộ, thống nhất.

3. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ

Qua hoạt động thực tiễn thực thi quyền sở hữu trí tuệ, thực tiễn công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ và các hoạt động trao đổi thông tin khác, các Sở, ngành tổ chức tổng kết, sơ kết, trao đổi kinh nghiệm, nghiên cứu, phát hiện những vấn đề về lý luận và thực tiễn, từ đó đề xuất, kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật về các đối tượng sở hữu trí tuệ được Nhà nước bảo hộ, về cơ chế quản lý, cơ chế thực thi quyền về sở hữu trí tuệ, điều chỉnh phân định thẩm quyền quản lý cho các cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động hỗ trợ quản lý của các tổ chức xã hội... nhằm bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của nhà sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng; thúc đẩy việc hình thành và phát triển nền thương mại văn minh, đẩy nhanh quá trình hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.

4. Đẩy mạnh các hoạt động trao đổi, cung cấp thông tin

Các Sở, ngành quán triệt và thực hiện tốt mọi chủ trương, chính sách của Nhà nước và của tỉnh về hội nhập kinh tế quốc tế; thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu về pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ về sở hữu trí tuệ; các thông tin về giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp quyền sở hữu công nghiệp, quyền tác giả và quyền liên quan, quyền đối với giống cây trồng, kết quả giải quyết của cơ quan thẩm quyền.

Các Sở, ngành thường xuyên báo cáo tình hình quản lý và thực thi quyền sở hữu công nghiệp, quyền tác giả và quyền liên quan, quyền đối với giống cây trồng của Sở, ngành mình cho Bộ quản lý ngành, đồng thời gửi cho Sở Khoa học và Công nghệ. Cục Hải quan tỉnh tổng hợp báo cáo tình hình kiểm tra, ngăn chặn các hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hoá xuất nhập khẩu qua cảng biển tỉnh cho Tổng cục Hải quan và báo cho Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

5. Công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho các cơ quan thực thi ở địa phương, cho các tổ chức, doanh nghiệp

Trong phạm vi quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ được phân công, từng Sở, ngành có kế hoạch tăng cường cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn của ngành hoặc liên ngành về chuyên môn nghiệp vụ, về kỹ năng thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về sở hữu trí tuệ do các bộ, hoặc liên bộ mở hàng năm; tích cực tham gia các đoàn đi học tập, khảo sát nước ngoài nhằm tăng cường việc tiếp cận, tìm hiểu, học tập tri thức và kinh nghiệm của các nước trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ. UBND tỉnh tạo điều kiện cho cán bộ các Sở, ngành tham gia các dự án hợp tác quốc tế về sở hữu trí tuệ của các Bộ, ngành, các tổ chức quốc tế để thông qua đó bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, kỹ năng thực thi pháp luật về sở hữu trí tuệ.

Hàng năm, các Sở, ngành điều tra, khảo sát nhu cầu đào tạo, nâng cao năng lực về sở hữu trí tuệ của các tổ chức, doanh nghiệp trong tỉnh, có kế hoạch tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, hướng dẫn thực hiện pháp luật về sở hữu trí tuệ theo Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về sở hữu trí tuệ của tỉnh.

6. Hỗ trợ hoạt động của các tổ chức quản lý tập thể quyền sở hữu công nghiệp, quyền tác giả và quyền liên quan, quyền đối với giống cây trồng

Các Sở, ngành chức năng giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức quản lý tập thể quyền sở hữu công nghiệp, quyền tác giả và quyền liên quan, quyền đối với giống cây trồng hình thành và phát triển trong khuôn khổ của pháp luật về việc thành lập và hoạt động của các hội nghề nghiệp; kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch hình thành các tổ chức quản lý tập thể quyền sở hữu

công nghiệp đối với các mặt hàng truyền thống, nhất là các mặt hàng có lợi thế lớn so với nơi khác và có khả năng chiếm lĩnh thị trường.

III. Tổ chức thực hiện

UBND tỉnh thống nhất chỉ đạo việc thực hiện Chương trình hành động này trên địa bàn toàn tỉnh; việc phân công, tổ chức thực hiện như sau:

1. Phân công trách nhiệm

- Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan làm đầu mối tổng hợp chung về các hoạt động thực thi quyền SHTT theo các nội dung của chương trình hành động này; trực tiếp tổ chức việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về sở hữu công nghiệp.

- Sở Văn hoá - Thông tin giữ vai trò định hướng thông tin về quyền SHTT phù hợp với từng giai đoạn trong quá trình hội nhập quốc tế, trực tiếp thực thi pháp luật về quyền tác giả và quyền liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và PTNT trực tiếp thực thi pháp luật về quyền đối với giống cây trồng trên địa bàn tỉnh.

- Sở Thương mại và Du lịch trực tiếp chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, xử lý các vụ việc chứa đựng hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp.

- Công an tỉnh tăng cường công tác điều tra phát hiện các đối tượng sản xuất, buôn bán hàng hoá vi phạm pháp luật về SHTT; xử lý nghiêm các đối tượng chống người thi hành công vụ thực thi pháp luật về SHTT.

- Cục Hải quan Quảng Ngãi giữ vai trò chính trong việc phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức phòng, chống vi phạm pháp luật về SHTT đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phục vụ công tác phòng, chống xâm phạm quyền SHTT.

- Các Sở, ngành có trách nhiệm thực hiện báo cáo định kỳ quý, 6 tháng, năm cho Sở Khoa học và Công nghệ (trước ngày 20 của tháng cuối kỳ) về tình hình thực hiện của cơ quan mình để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Bảo đảm tài chính cho Chương trình

Căn cứ nhiệm vụ được phân công, từng cơ quan chủ động lập dự toán trong kế hoạch tài chính hàng năm của ngành để tổ chức thực hiện Chương trình hành động này.

3. Tiến độ thực hiện từ 2006 đến 2010

- Quý III/2006 tổ chức triển khai Chương trình hành động: thành lập tổ công tác và xây dựng kế hoạch năm 2006 - 2007 của từng cơ quan.

- Tháng 12/2008 sơ kết tình hình thực hiện Chương trình.

- Năm 2010 tổng kết đánh giá thực hiện Chương trình.

- Bắt đầu từ năm 2006, hàng năm từ tháng 12 tổ chức đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình cho năm kế tiếp.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, các Sở, ngành báo cáo UBND tỉnh thông qua Sở Khoa học và Công nghệ. Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện chức năng tổng hợp tình hình hoạt động quản lý và thực thi pháp luật về sở hữu trí tuệ của các ngành, các cấp trong tỉnh để báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2006/QĐ-UBND

Bình Sơn, ngày 12 tháng 9 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch hành động của UBND huyện Bình Sơn
thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29/11/2005;

Căn cứ Quyết định số 30/2006/QĐ-TTg ngày 06/02/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng; Quyết định số 18/2006/QĐ-UBND ngày 10/4/2006 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra huyện và Trưởng Phòng Tư pháp huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của UBND huyện Bình Sơn về thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng Phòng Tư pháp huyện, Trưởng Công an huyện, Trưởng Phòng Nội vụ - LĐTB và XH huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phạm Phương**